

Đề thi thử THPT Quốc gia 2021 môn Ngữ văn THPT Phan Đình Phùng**Phần đọc hiểu (3.0 điểm)**

Đọc đoạn trích:

đất nước ngàn năm không mỏi cánh tay cung
giáo mác Trường Sơn
cọc nhọn Bạch Đằng
đến trẻ chăn trâu cũng cõ lau tập trận
chiếc roi cày rần rật máu cha ông
đất nước sinh ra huyền thoại tiên rồng
bọc trứng trăm con lên rừng xuống biển
mẹ lội suối trèo non
cha bạt ghe chấn sóng
mong mai sau nên vóc nên hình
đất nước mỗi ngày lên đón ánh mặt trời
thấy dung mạo tiền nhân nhắc lời di huấn
nghe vị mặn mồ hôi thấm đầu sông cuối bãi
vật cỏ bên đường cũng học để mà xanh

(Cương thổ, Nguyễn Đức Dũng)

Thực hiện các yêu cầu sau:

Câu 1. Đoạn thơ trên được viết bằng thể thơ gì?

Câu 2. Chọn những hình ảnh, từ ngữ nói lên tinh thần yêu nước, bất khuất chống giặc ngoại xâm của con người Việt Nam.

Câu 3. Xác định biện pháp tu từ và hiệu quả nghệ thuật trong câu thơ “đất nước ngàn năm không mỏi cánh tay cung”.

Câu 4. Trình bày cách hiểu của anh/chị về khát vọng được thể hiện trong câu thơ: “mong mai sau nên vóc nên hình”.

Phần làm văn (7.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc - hiểu, anh/chị hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ về lời di huấn của tiền nhân trong câu thơ “vật cỏ bên đường cũng học để mà xanh”.

Câu 2 (5.0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về sức sống tiềm tàng mãnh liệt của nhân vật Mị trong đoạn trích sau:

Ngày Tết, Mị cũng uống rượu. Mị lén lấy hũ rượu, cứ uống ực từng bát. Rồi say, Mị lịm mặt ngồi đấy nhìn mọi người nhảy đồng, người hát, nhưng lòng Mị đang sống về ngày trước. Tai Mị văng vẳng tiếng sáo gọi bạn đầu làng. Ngày trước, Mị thổi sáo giỏi. Mùa xuân này, Mị uống rượu bên bếp và thổi sáo. Mị uốn chiếc lá trên môi, thổi lá cũng hay như thổi sáo. Có biết bao nhiêu người mê, cứ ngày đêm thổi sáo đi theo Mị.

Rượu đã tan lúc nào. Người về, người đi chơi đã vãn cả. Mị không biết. Mị vẫn ngồi trơ một mình giữa nhà. Mãi sau Mị mới đứng dậy, nhưng Mị không bước ra đường. Mị từ từ bước vào buồng. Chẳng năm nào A Sử cho Mị đi chơi Tết. Bấy giờ Mị ngồi xuống giường, trông ra cái cửa sổ lỗ vuông mờ mờ trăng trắng. Đã từ nãy, Mị thấy phoi phới trở lại, trong lòng đột nhiên vui sướng như những đêm Tết ngày trước. Mị trẻ lắm, Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi. Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi ngày Tết. Huống chi A Sử với Mị, không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau! Nếu có nắm lá ngón trong tay lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa. Nhớ lại, chỉ thấy nước mắt ứa ra. Mà tiếng sáo gọi bạn yêu vẫn lửng lơ bay ngoài đường.

Anh ném pao, em không bắt

Em không yêu, quả pao rơi rồi...

(Trích Vợ chồng A Phủ, Tô Hoài, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục)

Đáp án đề thi thử THPT Quốc gia 2021 Văn trường Phan Đình Phùng

Phần đọc hiểu

Câu 1. Thể thơ: Tự do

Câu 2. Hình ảnh thể hiện tinh thần yêu nước, bất khuất chống giặc ngoại xâm của con người Việt Nam: không mỗi cánh tay cung, giáo mác Trường Sơn, cọc nhọn Bạch Đằng, trẻ chăn trâu cũng cò lau tập trận, chiếc roi cày.

Câu 3.

- Biện pháp tu từ: nhân hóa.

- Tác dụng:

+ Giúp cho câu thơ thêm phần sinh động, người đọc dễ hình dung.

+ Nhấn mạnh đến lịch sử chiến đấu chống giặc ngoại xâm, bảo vệ đất nước vô cùng hào hùng của dân tộc ta.

Câu 4. Học sinh có thể trình bày theo quan điểm của mình, cần giải thích lý do hợp lý.

Gợi ý:

Có thể hiểu câu “mong mai sau nên vóc nên hình” thể hiện khát vọng: đất nước sẽ ngày càng vững mạnh, vươn tầm ra thế giới để xứng đáng với nguồn gốc con Rồng cháu Tiên, để xứng đáng với sự hi sinh lớn lao của tiên tổ.

Phần làm văn

Câu 1: Viết đoạn văn trình bày suy nghĩ về lời di huấn của tiền nhân trong câu thơ “vật cỏ bên đường cũng học để mà xanh”.

a. Đảm bảo dung lượng (khoảng 200 chữ), lập luận, dẫn dắt rõ ràng.

b. Xác định đúng vấn đề cần nghị luận: lời di huấn của tiền nhân trong câu thơ “vật cỏ bên đường cũng học để mà xanh”.

c. Triển khai vấn đề cần nghị luận: Thí sinh lựa chọn các thao tác lập luận phù hợp để triển khai vấn đề cần nghị luận nhưng cần làm rõ được các nội dung:

+ Giới thiệu vấn đề

+ Giải thích: Vật cỏ bên đường cũng học để mà xanh:

Vật cỏ bên đường có thể hiểu là sự vật bình dị, nhỏ bé trong cuộc sống.

Xanh thể hiện một sức sống mạnh mẽ, vươn lên mọi khó khăn, thử thách.

=> Câu thơ trên đã nhắc nhở chúng ta: bất cứ ai, dù nhỏ bé hay vĩ đại cũng cần có ý chí, nghị lực, sự nỗ lực, cố gắng để không ngừng vươn lên, bước về phía trước để đạt được thành công.

+ Bàn luận

- Trong hành trình cuộc đời chắc chắn mỗi chúng ta sẽ phải đối mặt với vô vàn khó khăn, thử thách. Những thách thức đó chính là một loại thuốc thử để đo sức sống tiềm tàng bên trong mỗi cá nhân.

- Đứng trước khó khăn, bạn sẽ làm gì? Bình tĩnh đối mặt, tìm cách giải quyết? Hay sợ hãi, thoái lui, chấp nhận số phận? Mỗi người sẽ có những cách phản ứng khác nhau, tuy nhiên cách phản ứng tốt nhất với những khó khăn chính là đối diện với nó, nỗ lực gấp đôi để vượt qua thử thách và vươn đến thành công.

- Không có vấp ngã sẽ không tôi rèn được ý chí, không có thử thách sẽ không tạo ra những thành công. Bởi vậy, đứng trước khó khăn dù lớn hay nhỏ cũng hãy bình tĩnh đối mặt và vượt qua nó.

- Mở rộng vấn đề: phê phán những kẻ yếu đuối, thiếu ý chí, nghị lực khi vấp ngã trong cuộc sống.

- Bài học:

+ Là thế hệ trụ cột của đất nước trong tương lai, việc rèn luyện nghị lực sống là việc vô cùng quan trọng, cần thiết cho hành trang vào đời sau này của mỗi chúng ta.

+ Muốn thành công, muốn tới vinh quang thì con đường đi lại càng trơn gai thử thách, ở đó không có chỗ cho những kẻ thiếu ý chí, thiếu nghị lực vươn lên.

d. Sáng tạo: cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận

e. Chính tả, dùng từ đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt

Câu 2:

a. Đảm bảo cấu trúc của một bài văn nghị luận: Có đủ các phần mở bài, thân bài, kết bài. Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề gồm nhiều ý/đoạn văn, kết bài kết luận được vấn đề.

b. Xác định đúng vấn đề nghị luận:

c. Triển khai vấn đề nghị luận thành các luận điểm; thể hiện sự cảm nhận sâu sắc và vận dụng tốt các thao tác lập luận; có sự kết hợp chặt chẽ giữa lí lẽ và dẫn chứng. HS có thể trình bày bằng các cách khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý cơ bản sau:

*** Mở bài:**

- Giới thiệu khái quát về tác giả Tô Hoài, tác phẩm Vợ chồng A Phủ và vấn đề nghị luận.
- Trích dẫn đoạn trích.

*** Thân bài:**

+ Nội dung: Sức sống tiềm tàng mãnh liệt của nhân vật Mị:

– Sức sống tiềm tàng mãnh liệt của Mị thể hiện qua hành động: Mị uống rượu, Mị lắng nghe tiếng sáo gọi bạn, Mị thổi lá.

– Sức sống tiềm tàng mãnh liệt của Mị thể hiện qua tâm trạng: Mị thấy trong lòng đột nhiên vui sướng, phơi phới; Mị nhớ về những ngày tươi đẹp, Mị thấy mình còn trẻ, muốn đi chơi; Mị muốn ăn lá ngón cho chết ngay.

→ Quá khứ và hiện tại dằng xé trong tâm hồn Mị. Hiện tại tăm tối, ngột ngạt và tiếng sáo đã thức dậy quá khứ đẹp đẽ đang náo nức trong lòng Mị, làm khát vọng sống trong Mị trỗi dậy.

→ Giá trị nhân đạo sâu sắc của TP.

+ Nghệ thuật: nghệ thuật lựa chọn hình ảnh tiêu biểu, sinh động; ngôn ngữ biểu cảm, tự nhiên; miêu tả hành động và diễn biến tâm lí nhân vật tinh tế.

d. Sáng tạo: cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận.

e. Chính tả, dùng từ đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.